TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2021/QĐCN-HGT	*Mê Linh, ngày 29 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thẩm phán ra Quyết định: Ông Lê Việt Phương

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 và 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13/12/2021 cùng toàn bộ tài liệu kèm theo hồ sơ khởi kiện vụ án Hôn nhân và gia đình giữa:

- *Người khởi kiện:* Anh Tr X L, sinh năm: 1988
- *Người bị kiện:* Chị Ng Th B H, sinh năm: 1990

Cùng địa chỉ: Tổ 8, thị trấn Q M, huyện M L, thành phố H N.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành, các bên không có ý kiến thay đổi nội dung đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Tr X L và chị Ng Th B H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của hai bên như sau:

2.1. Về con chung: Anh Tr X L và chị Ng Th B H xác định vợ chồng có 01 con chung là Tr Th Th, sinh ngày 08/08/2016.

Giao con chung Tr Th Th, sinh ngày 08/8/2016 cho anh L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đến tuổi thành niên, đủ 18 tuổi *(Nếu không có sự thay đổi nào khác).*

Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con chung cho đối với chị Hường do anh L chưa yêu cầu. Sau khi ly hôn chị H có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Đối với cháu Tr Th L, sinh ngày 13/4/2013, được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa anh L và chị H. Hai bên xác định cháu L không phải là con chung của vợ chồng mà là con riêng của chị H, nên không đề nghị giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: Anh L và chị H xác định có nhà 02 tầng tổng diện tích sử dụng 100m^2 được xây dựng trên diện tích đất 52 m2 tại: Tổ 8, thị trấn

Quang Minh, huyện Mê Linh. Đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CG 641497 mang tên Tr X L và Ng Th B Hường trị giá 800.000.000đồng. Tài sản khác gồm: 01 xe ô tô hiệu Vios màu trắng, BKS 30F – 862.10; số khung 3F32K5071827, số máy 2NRX473177 mua năm 2019 đăng ký tên chị Ng Th B H trị giá 600.000.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu Honda HS màu đen, BKS 18B2 – 190.60; số khung 7306GY103653, số máy JF73E0103728 mua năm 2018, đăng ký xe tên chị Ng Th B H trị giá 80.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận:

- Anh L sở hữu: 01 xe mô tô hiệu Honđa HS màu đen, BKS 18 B2 – 190.60; số khung 7306GY103653, số máy JF73E0103728 mua năm 2018, đăng ký xe tên chị Ng Th B H trị giá 80.000.000 đồng.

- Chị Ng Th B H được quyền sở hữu: 01 nhà 02 tầng tổng diện tích sử dụng 100m^2 được xây dựng trên diện tích đất sử dụng 52 m2 tại: Tổ 8, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh. Đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CG 641497 mang tên Tr X L và Ng Th B H trị giá 800.000.000đồng; 01 xe ô tô hiệu Vios màu trắng, BKS 30F – 862. 10; số khung 3F32K5071827, số máy 2NRX473177 mua năm 2019 đăng ký tên chị Ng Th B H trị giá 600.000.000 đồng.

Chị H có trách nhiệm thanh toán cho anh L số tiền 400.000.000 đồng *(bốn trăm triệu đồng)*, thời gian gian thanh toán ngày 31/12/2021. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, nếu chị H vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận thì anh L có quyền làm đơn thi hành án, nếu chị H không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng chị H còn phải chịu tiền lãi suất trên số nợ được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự tại thời điểm trả.

2.3. Về tài sản riêng, công sức, công nợ: Hai bên không đề nghị giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Anh L và chị H có quyền đề nghị; Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Mê Linh;
- Chi cục THADS huyện Mê Linh;
- UBND thị trấn Q M,
huyện M L, thành phố H N;
- Các bên đề nghị công nhận
kết quả hòa giải thành;
- Lưu văn phòng, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Việt Phương